

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ NGHĨA LỘ  
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2020/HS-ST

Ngày 25/12/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hồng Hạnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Hà Thanh Hà.

Ông Hoàng Văn Hòa.

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thúy Ngân, Thư ký TAND thị xã Nghĩa Lộ.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên tòa:* Bà Hoàng Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2020/TLST - HS ngày 19 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2020/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 10 tháng 4 năm 1990 tại thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Bản N, phường P, thị xã Ngh, tỉnh Y; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 12 /12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1966 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1971; Vợ là Lương Thị Th (đã ly hôn) và 01con; Tiền sự: Không. Tiền án: Có 03 tiền án: - Bản án số 12/2017/HSST ngày 27/4/2017 TAND thị xã Nghĩa Lộ xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bản án số 54/2018/HSST ngày 07/5/2018 của TAND huyện Thanh Trì, TP Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bản án số 19/2018/HSST ngày 10/7/2018 của TAND thị xã Nghĩa Lộ xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 15/3/2020 chấp hành xong hình phạt. Nhân thân: Ngày 26/02/2010 Công an thị xã Nghĩa Lộ xử phạt hành chính về hành vi tiêu thu tài sản do người khác phạm tội mà có.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/8/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam

công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- *Bị hại*: Chị Phạm Thị H, Sinh năm 1983. Địa chỉ: Tổ 7, phường P, thị xã Ngh, tỉnh Y. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn 1, xã Ngh, thị xã Ngh, tỉnh Y. Vắng mặt.

- *Người làm chứng*:

Chị Cầm Thị H, Sinh năm 1987. Địa chỉ: Bản N, xã Ngh, thị xã Ngh, tỉnh Y. Vắng mặt.

Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1989. Địa chỉ: Tổ 9, phường Tr, thị xã Ngh, tỉnh Y. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 26/6/2020 Nguyễn Văn L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu LISOHAKA không lắp biển số của em trai là Nguyễn Văn V đến đón Cầm Thị H tại công trung tâm y tế thị xã Nghĩa Lộ. Khi gặp nhau cả L và H đều không có tiền nên L nói với H sẽ đi lấy điện thoại của L ở chỗ chị gái họ, sau đó L chở H đến khu vực đầu dốc chợ C Mường Lò bảo H ngồi đợi còn L đi bộ xuống chỗ bán hàng của chị Phạm Thị H. L hỏi mượn chị H điện thoại để gọi cho bạn, chị H đồng ý nên đưa chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung, Model G610F/DS màu xanh đen của mình cho L. L cầm điện thoại giả vờ vừa đi vừa gọi được khoảng vài mét thì cầm điện thoại bỏ chạy lên đầu dốc chợ C, chị H thấy vậy chạy đuổi theo nhưng không kịp. Sau đó L chở H đến nhà Trương Việt H tại bản Khá Th, xã Th, thị xã Nghĩa Lộ cầm cố chiếc điện thoại vừa chiếm đoạt được của chị H lấy 03 tép ma túy rồi cùng nhau sử dụng hết. Chiều cùng ngày L đến nhà H chuộc lại chiếc điện thoại đã cầm. Ngày 27/6/2020 sau khi được gia đình động viên và nhận thức được hành vi của mình nên L đã đến Công an phường Trung Tâm, thị xã Nghĩa Lộ trình diện và giao nộp lại chiếc điện thoại đã chiếm đoạt của chị H và 01 xe mô tô nhãn hiệu LISOHAKA. Trong thời gian cơ quan điều tra đang tiến hành xác minh sự việc thì L bỏ trốn về thị trấn Châu Quỳ, huyện Gia Lâm ở cùng với Phạm Văn Đ là người đang bị cơ quan cảnh sát điều tra thị xã Nghĩa Lộ điều tra về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Đến ngày 17/8/2020 L về Nghĩa Lộ và bị công an thị xã Nghĩa Lộ bắt tạm giam. Quá trình điều tra L thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng, tài sản trong vụ án thu giữ được: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung model G610F/DS màu xanh đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu LISOHAKA màu sơn đen trắng, kiểm dáng xe Dream và 01 BKS 19H5-4982.

Ngày 06/7/2020 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Nghĩa Lộ đã định giá và kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, Model G610F/DS màu xanh đen có giá trị thực tế là 800.000đồng (*Tám trăm ngàn đồng*).

Cáo trạng số: 50/CT-VKS-NL ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố Nguyễn Văn L về tội Cướp giật tài sản theo điểm i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội Cướp giật tài sản. Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 171; điểm b, s, t khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Không giải quyết về trách nhiệm dân sự do bị hại không yêu cầu.

Về tài sản tạm giữ đề nghị HĐXX áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho anh Nguyễn Văn V 01 xe mô tô nhãn hiệu Lisohaka màu sơn đen trắng, kiểu dáng xe Dream, xe không lắp biển số và 01 biển kiểm soát 19H5-4982.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn L thừa nhận đã thực hiện hành vi Cướp giật tài sản của chị H đúng như bản Cáo trạng đã truy tố, nhận thức việc làm của mình là hoàn toàn sai trái, không tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh, điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị. Lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại Phạm Thị H vắng mặt tại phiên tòa đã được Hội đồng xét xử công bố lời khai trong hồ sơ phù hợp với lời khai của bị cáo, đã nhận lại được tài sản nên không yêu cầu bị cáo bồi thường, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa được công bố lời khai trong hồ sơ phù hợp với lời khai của bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố. Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thị xã Nghĩa Lộ, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, không có ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn L khai nhận bản thân là người nghiện chất ma túy nhưng không có tiền để mua ma túy sử dụng nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại di động của chị Phạm Thị H. Thực hiện ý định đó vào khoảng 11 giờ ngày 26/6/2020 L đã đến quán bán hàng của chị H tại khu vực chợ C Mường Lò hỏi mượn chị H chiếc điện thoại, chị H tin tưởng L nên đã đưa cho L mượn, khi nhận được điện thoại L giả vờ gọi điện rồi bất ngờ cầm điện thoại nhanh chóng bỏ chạy tẩu thoát mặc dù chị H đuổi theo nhưng không kịp.

Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với những lời khai khác của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và vật chứng thu giữ được trong vụ án. Đã chứng minh được việc L lợi dụng sự quen biết, tin tưởng dễ dãi của chị H để giả vờ mượn tài sản của chị H sau đó đã bất ngờ cầm tài sản nhanh chóng bỏ chạy nhằm chiếm đoạt của chị H chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, Model G610F/DS có giá trị là 800.000đồng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Cướp giật tài sản theo quy định của Bộ luật hình sự. Bị cáo L trước đó nhiều lần bị kết án chưa được xóa án tích trong đó có Bản án số 54/2018/HSST ngày 07/5/2018 của TAND huyện Thanh Trì, TP Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đã áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm”, nay bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy lần phạm tội này bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung tăng nặng là “tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm lớn cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an và làm gia tăng tội phạm tại địa phương. Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm, ngang nhiên, táo bạo, hành động nhanh chóng bỏ chạy cùng tài sản chiếm đoạt để đem cầm lấy Heroine phục vụ nhu cầu nghiện chất ma túy của bản thân. Do vậy cần thiết phải đưa bị cáo ra xử lý thật nghiêm minh, áp dụng chế tài xử phạt bị cáo thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội trước pháp luật để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai nên đã đi chuộc chiếc điện thoại và tự nguyện giao nộp lại cho cơ quan điều tra để khắc phục hậu quả. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và thông tin cho cơ quan điều tra về chỗ ở của Phạm Văn Đ là đối tượng đang bị điều tra về một tội phạm khác từ đó cơ quan điều tra có nguồn tin để điều tra khởi tố đối với Đ. Ngoài ra bị hại có đơn đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự được áp dụng cho bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện chất ma túy trong nhiều năm, đã 01 lần bị xử phạt hành chính và bị kết án 03 lần theo các bản án số 12/2017/HSST ngày 27/4/2017 TAND thị xã Nghĩa Lộ xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bản án số 54/2018/HSST ngày 07/5/2018 của TAND huyện Thanh Trì, TP Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và bản án số 19/2018/HSST ngày 10/7/2018 của TAND thị xã Nghĩa Lộ xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, các bản án đều chưa được xóa án tích, sau khi chấp hành xong hình phạt tù được một thời gian ngắn lại tiếp tục phạm tội, như vậy thể hiện bị cáo L là người có nhân thân xấu.

[4] Đối chiếu các quy định của pháp luật hình sự, với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng tội phạm bị cáo phạm là rất nguy hiểm, rất nghiêm trọng nên cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ý thức pháp luật, đồng thời thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật đối với hành vi phạm tội của bị cáo nói riêng và với những hành vi vi phạm pháp luật khác nói chung.

Bị cáo là người không có tài sản và nghề nghiệp ổn định lại nghiện chất ma túy trong nhiều năm, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng, tài sản tạm giữ trong vụ án:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, Model G610F/DS, cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại Phạm Thị H quản lý, sử dụng là phù hợp với quy định pháp luật.

- 01 Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Lisohaka màu sơn đen trắng, kiểu dáng xe Dream, xe không lắp biển số; 01 biển kiểm soát 19H5-4982. Quá trình điều tra đã xác minh được đây là tài sản của anh Nguyễn Văn V được ông Hà Công Í cho để làm phương tiện đi lại. Bị cáo đã sử dụng chiếc mô tô trên để làm phương tiện phạm tội nhưng anh V không biết do đó cần trả lại những tài sản trên cho anh V quản lý, sử dụng.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phạm Thị H đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Trong vụ án này, Cầm Thị H là người đi cùng L, cầm chiếc điện thoại đem đi đến cầm lấy 03 gói ma túy của Trương Việt H và cùng L sử dụng nhưng H không biết được chiếc điện thoại đó là do L phạm tội mà có, do vậy H không phạm tội. Cơ quan điều tra đã chuyển tài liệu đến Công an xã Nghĩa Lợi nơi H cư trú để lập hồ sơ giáo dục đối với H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp. Đối với Trương Việt H đã bị Công an thị xã Nghĩa Lộ khởi tố về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy trong một vụ án khác.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội Cướp giật tài sản.

Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 171; các điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 17/8/2020.

2. Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho anh Nguyễn Văn V: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Lisohaka, màu sơn đen trắng, kiểu dáng xe Dream, số máy FMG01098815, số khung GL32YA000011930, xe không lắp biển số, không có gương chiếu hậu; 01 chiếc biển kiểm soát số 19H5 – 4982 đã cũ qua sử dụng.

*( Theo biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản tạm giữ lập ngày 20/11/2020 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái và cơ quan Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái)*

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án trực tiếp liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TX Nghĩa Lộ;
- Trại tạm giam CA tỉnh Yên Bái;
- Công an TX Nghĩa Lộ;
- CCTHADS TX N.Lộ;
- Sở tư pháp Yên Bái;
- UBND P Pú Trạng (TB)

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo; Bị hại; Người có QLNVLQ;
- THA HS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Lê Thị Hồng Hạnh**